

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KTTH

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2025

V/v triển khai thực hiện Nghị
định số 291/2025/NĐ-CP ngày
06/11/2025 của Chính phủ

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- Thuế tỉnh Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất; Công văn số 18665/BTC-QLCS ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.

UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường thực hiện một số nội dung sau:

1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Thuế tỉnh Lạng Sơn tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Công văn số 1281/UBND-KT ngày 06 tháng 01 năm 2024¹, Công văn số 1290/UBND-KT ngày 09 tháng 9 năm 2024²; đồng thời tiếp tục tập trung triển khai đầy đủ các nhiệm vụ, trách nhiệm được giao theo quy định tại Nghị định số 103/2024/NĐ-CP, Nghị định số 104/2024/NĐ-CP.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 291/2025/NĐ-CP tới các tổ chức, đơn vị trực thuộc và các đối tượng khác có liên quan, đảm bảo các đối tượng chịu sự tác động của Nghị định nắm bắt đầy đủ, chính xác, kịp thời nội dung quy định tại Nghị định.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Quỹ Phát triển đất, Sở Tư pháp: rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành liên quan đến tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, Quỹ phát triển đất để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đảm bảo phù hợp với Nghị định số 291/2025/NĐ-CP.

¹ Công văn số 1281/UBND-KT ngày 06/01/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

² Công văn số 1290/UBND-KT ngày 09/9/2024 của UBND của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ.

- Các sở, ban, ngành theo chức năng nhiệm vụ tham mưu thực hiện đầy đủ trách nhiệm của HĐND tỉnh, UBND tỉnh quy định tại Điều 48 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm n khoản 22 Điều 1 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP) khoản 2, khoản 3 Điều 26 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

3. UBND các xã, phường thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 291/2025/NĐ-CP, cụ thể:

- Xác nhận số kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp (bao gồm cả việc xác nhận số kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp đối với trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất và đã ứng trước kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật trước ngày Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành nhưng đến nay mới đề nghị được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp).

- Cùng với đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin trên Bảng kê thanh toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Xác định khoản tiền tổ chức kinh tế đã trả để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp (trường hợp giao đất có thu tiền sử dụng đất, thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê) hoặc được quy đổi ra số năm, tháng hoàn thành nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất (trường hợp thuê đất trả tiền hằng năm) đối với trường hợp tự nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư mà được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án trước ngày Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành nhưng đến nay mới đề nghị được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp.

4. Xác định lý do miễn, diện tích được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (tại khoản 22³ Điều 1 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP):

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Thuế tỉnh Lạng Sơn và các cơ quan liên quan xác định lý do miễn, diện tích được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại Điều 123 Luật Đất đai năm 2024, khoản 5 Điều 18, khoản 7 Điều 39 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP.

- Chủ tịch UBND các xã, phường chỉ đạo cơ quan chức năng xác định lý do miễn, diện tích được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND các xã, phường quyết định giao đất, cho thuê đất, miễn tiền sử

³ n) Bổ sung vào cuối khoản 3 Điều 48 nội dung: “ trong đó có nội dung giao cơ quan chức năng của địa phương phối hợp với cơ quan có chức năng quản lý đất đai xác định lý do miễn, diện tích được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định việc miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 5 Điều 18, khoản 7 Điều 39 Nghị định này”.

dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại Điều 123 Luật Đất đai năm 2024, khoản 5 Điều 18, khoản 7 Điều 39 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh,
các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTTH (ĐTTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn